Câu 1 (NB): Cú pháp đúng của câu lệnh while là

A. While <điều kiện>:

<Khối lệnh>

B. While <điều kiện>

<Khối lệnh>

C. For <điều kiện>:

<Khối lệnh>

D. For <điều kiện>

<Khối lệnh>

Câu 2 (NB): Trong câu lệnh while khối lệnh sẽ được thực hiện khi nào?

A. Khi điều kiện đúng

B. Khi điều kiện sai

C. Khi chưa đủ số lần lặp

D. Khi chưa đủ số lần lặp hoặc khi điều kiện đúng

Câu 3 (NB): Cấu trúc lập trình cơ bản của các ngôn ngữ lập trình gồm

A. Cấu trúc tuần tự, cấu trúc lặp

B. Cấu trúc tuần tự, cấu trúc lặp, cấu trúc rẽ nhánh

C. Cấu trúc lặp, cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc chương trình

D. Cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp

Câu 4 (NB): Muốn dừng và thoát ngay khỏi vòng lặp while hoặc for có thể dùng lệnh nào sau đây

A. break B. input C. print D. if

Câu 5 (TH): Cho biết giá trị của i sau khi thực hiện chương trình sau



A. 19 B. 20 C. 21 D. 22

Câu 6 (TH): Chương trình sau dùng để thực hiện yêu cầu nào?



A. Tính tổng các số nguyên dương chẵn đầu tiên cho đến khi tổng lớn hơn 20

B. Tính tổng các số nguyên dương chẵn đầu tiên cho đến khi tổng nhỏ hơn 20

C. Tính tổng các số nguyên dương lẻ đầu tiên cho đến khi tổng lớn hơn 20

D. Tính tổng các số nguyên dương lẻ đầu tiên cho đến khi tổng nhỏ hơn 20

Câu 7 (TH): Phát biểu nào sau đây là đúng

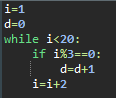
A. Trong lệnh while, điều kiện sẽ được kiểm tra trước khi thực hiện khối lệnh

B. Trong lệnh while, điều kiện sẽ được kiểm tra sau khi thực hiện khối lệnh

C. Trong lệnh while, tùy vào từng bài toán mà điều kiện có thể được kiểm tra trước hoặc sau khi thực hiện khối lệnh

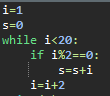
D. Lệnh lặp while chỉ dừng khi điều kiện sai

Câu 8 (VD): Giá trị của d sau khi thực hiện chương trình sau là bao nhiêu



A. 3 B. 6 C. 9 D. 12

Câu 9 (VD): Giá trị của t sau khi thực hiện chương trình dưới đây là bao nhiêu?



A. 0 B. 90 C. 100 D. 190

Câu 10 (VDC): Khối lệnh trong lệnh lặp while ở chương trình sau được thực hiện mấy lần?



A. 2 lần B. 3 lần C. 4 lần D. 5 lần